TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2023/HS-ST
Ngày: 24 - 3 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ -TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Trần Mộng Thúy

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Chung Kim Sang

- Ông Nguyễn Quốc Tiến

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Ngọc Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá tham gia phiên tòa***: Bà Đoàn Thị Tình- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 34/2023/TLST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần D; sinh ngày 23/02/2000. Tại thành phố H, tỉnh Kiên Giang.

Nơi ĐKTT: Số 82 đường C, khu phố 3, phường B, thành phố H, tỉnh Kiên Giang.

Chỗ ở: Số 32/43/6 đường Ng, phường A, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Hoàng G và bà Huỳnh Kim H; Có vợ Nguyễn Thị Bảo T, con 01 người sinh ngày 04/02/2022.

Tiền án, tiền sự: Chưa. Bị bắt tạm giữ ngày 16/11/2022.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà **Huỳnh Kim H,** sinh năm: 1978 (có mặt tại phiên tòa)

Địa chỉ: Số 82 đường C, khu phố 3, phường B, thành phố H, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 01 giờ 10 phút ngày 16/11/2022, tại trước nhà nghỉ Hoàng Quân địa chỉ Lô B căn 34-36 đường số 05, khu đô thị T, phường V, thành phố R, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố R kết hợp Công an phường V kiểm tra, phát hiện bắt quả tang Trần D đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong lòng bàn tay phải của D 01 (một) bịch ny lon trong suốt có rãnh gài viền màu xanh, bên trong có chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể không đồng nhất; 01 (một) bịch ny lon có rãnh gài viền màu xanh bên trong có chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể không đồng nhất và 04 (bốn) viên nén màu xanh.

Qua điều tra xác định, Trần D bắt đầu sử dụng ma túy từ khoảng tháng 5/2022, loại ma túy sử dụng là khay và thuốc lắc, nguồn gốc ma túy mua của người thanh niên tên gọi là D (không rõ họ tên thật, địa chỉ). Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 16/11/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên D điều khiển xe máy biển kiểm soát 68H1-089.84 (xe mượn của mẹ ruột Huỳnh Kim H, bà H không biết việc D dùng xe đi mua ma túy sử dụng) đến khu vực cầu S, thuộc phường V, thành phố R gặp D1 hỏi mua 02 bịch ma túy khay và 04 viên ma túy (thuốc lắc) D1 đồng ý, rồi kêu D đứng đợi, D1 bỏ đi một lúc sau quay lại đưa cho D 02 bịch khay và 04 viên thuốc lắc giá 3.000.000 đồng. Sau đó, D đem số ma túy trên đi tìm chỗ sử dụng, khi đến trước nhà nghỉ Hoàng Quân thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Ngày 24/11/2022, Trần D bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố R khởi tố, tạm giam để điều tra.

* *Vật chứng thu giữ:* 01 (một) bịch ny lon trong suốt có rãnh gài viền màu xanh bên trong có chứa chất rắn, màu trắng, dạng tinh thể, không đồng nhất; 01 (một) bịch ny lon trong suốt có rãnh gài viền màu xanh bên trong có chứa chất rắn, màu trắng, dạng tinh thể, không đồng nhất và 04 (bốn) viên nén màu xanh; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 68H1-089.84.

*** Tại bản Kết luận giám định số** 1122/KL-KTHS, ngày 22/11/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận:

- Chất rắn màu trắng, dạng tinh thể không đồng nhất chứa trong 01 (một) bịch ny lon trong suốt có rãnh gài, viền màu xanh được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Ketamine, khối lượng mẫu gửi giám định là 1,6113 gam.

- 01 (một) bịch ny lon trong suốt có rãnh gài, viền màu xanh được niêm phong gửi giám định, bên trong có chứa:

+ Chất rắn màu trắng, dạng tinh thể không đồng nhất là chất ma túy, loại Ketamine, khối lượng mẫu gửi giám định là 1,6148 gam;

+ 04 (bốn) viên nén màu xanh là là chất ma túy, loại MDMA, khối lượng mẫu gửi giám định là 1,2852 gam

Ketamine là chất ma túy nằm trong danh mục III, STT 40, Nghị định 57/2022/NĐ-CP, ngày 28/5/2022 của chính phủ. MDMA là chất ma túy nằm trong danh mục IB, STT 11, Nghị định 57/2022/NĐ-CP, ngày 28/5/2022 của chính phủ (bút lục số: 19-20)

* Tại bản cáo trạng số 53/CT-VKSRG ngày 21/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Trần D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Tại phiên tòa, kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù đến 02 (hai) năm tù. Đề nghị áp dụng khoản 1, Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong mẫu vật, có ký hiệu vụ số 1122/2022, có chữ ký của giám định viên Lê Đức H, người chứng kiến niêm phong Lê Văn T và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang.

** Bị cáo nói lời sau cùng*: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra - Công an thành phố Rạch Giá, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo: Tại phiên toà bị cáo Trần D khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Vào lúc 01 giờ 10 phút ngày 16/11/2022, tại trước nhà nghỉ Hoàng Quân địa chỉ Lô B căn 34-36

đường số 05, khu đô thị T, phường V, thành phố R, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố R kết hợp Công an phường V bắt quả tang Trần D đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong lòng bàn tay phải của Dũng 02 (hai) bịch ma túy và 04 (bốn) viên ma túy, qua giám định là chất ma túy, loại Ketamine, tổng khối lượng 3,2261 gam và MDMA, tổng khối lượng 1,2852 gam.

- Từ những căn cứ trên có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Trần D cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như cáo trạng đã truy tố là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ và hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có năng lực hành vi dân sự, ý thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật, xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất về ma túy. Nhưng vì muốn thỏa mãn cơn nghiện bị cáo đã bất chấp pháp luật cố ý thực hiện tội phạm mà không suy nghĩ đến hậu quả, mua ma túy về tàng trữ để sử dụng, Do đó, cần xét xử bị cáo một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội. Đồng thời, qua xét xử nhằm tuyên truyền tác hại ma túy, ngăn ngừa chung loại tội phạm này trong xã hội. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội để tuyên xử mức án phù hợp. Xét bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thái độ thành khẩn khai báo ăn năn hối cải nên xét xử bị cáo mức án đầu mức án đầu khung hình phạt cũng đủ nghiệm, thể hiện sự khoan hồng của nhà nước đối với người thật sự biết ăn năn hối cải, để bị cáo có thời gian học tập cải tạo sớm hòa nhập với cộng đồng.

[4]- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]- Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo thừa nhận hành vi phạm tội, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự theo đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[7] Về Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong mẫu vật, có ký hiệu vụ số 1122/2022, có chữ ký của giám định viên Lê Đức H, người chứng kiến niêm phong Lê Văn T và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang. Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave

RSX, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 68H1-089.84 của bà Huỳnh Kim H. Do bà H không biết bị cáo sử dụng xe vào việc thực hiện tội phạm nên Cơ quan điều tra-Công an thành phố Rạch Giá đã trả lại bà H phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự và khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Các vấn đề khác: Đối với người tên đàn ông tên D1 do chưa xác định rõ, Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra, khi xác định có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[9] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm d mục 1.2 phần II Danh mục án phí của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo **Trần D, 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (ngày 16/11/2022).

2. Về xử lý vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong mẫu vật, có ký hiệu vụ số 1122/2022, có chữ ký của giám định viên Lê Đức H, người chứng kiến niêm phong Lê Văn T và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang. (Theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 41/QĐ-VKS ngày 21/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí là 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bà H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 24/3/2023).

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Trần Mộng Thúy

* ***Nơi nhận***:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Viện kiểm sát Tp. Rạch Giá;
- Chi cục THA Tp.Rạch Giá;
- Nhà tạm giữ, CQĐT- Công an Tp. Rạch Giá;
- Bị cáo; Đương sự; Lưu./.